



**QNS**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

# QNS

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Mã số doanh nghiệp: **4300205943**

Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 28/12/2005

Đăng ký thay đổi lần 21 ngày 18/7/2018

## VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU ĐẾN NGÀY 31/12/2018

**2.925.746.090.000** đồng

Mã cổ phiếu: **QNS**

Mệnh giá: 10.000 đ/CP

Tổng số lượng cổ phần: **292.574.609 CP**

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY

02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,

TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.3726110

Fax: 0255-3822843

Website : [www.qns.com.vn](http://www.qns.com.vn)

E-mail: [info@qns.com.vn](mailto:info@qns.com.vn)



# GIỚI THIỆU CÔNG TY QNS

## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH TỔ CHỨC TIỀN THÂN

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi tiền thân là Công ty Đường Quảng Ngãi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được thành lập từ những năm 70 của thế kỷ XX với 02 sản phẩm chính là Đường RS và Cồn cùng số lao động khoảng 650 người.



### ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP TỪ 100% VỐN NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

**Ngày 30/9/2005**, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã ra Quyết định số 2610/QĐ/BNN-ĐMDN về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước Công ty Đường Quảng Ngãi và chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Đường Quảng Ngãi thành Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi.

**Ngày 28/12/2005**, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3403000079 và Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1/1/2006.



**Năm 2008**, thành lập công ty con Cty TNHH MTV TM Thành Phát, với tỷ lệ sở hữu 100%.

**Ngày 23/06/2009**, nhà nước đã thoái toàn bộ vốn tại QNS bằng hình thức bán cho nhà đầu tư bên ngoài và người lao động trong Cty và chính thức trở thành Công ty Cổ phần không còn vốn nhà nước.

Xây dựng NM Sữa Đậu nành Việt Nam Vinasoy Bắc Ninh với công suất giai đoạn I là 90 triệu lít/năm.

Đầu tư MR nâng công suất NM Bia Dung Quất giai đoạn I từ 50 triệu lít/năm lên 100 triệu lít/năm.

Đầu tư mở rộng nâng công suất NMĐ An Khê lên 10.000 MN.

Thành lập TT Nghiên cứu Ứng dụng Đậu nành VSAC.

**Ngày 20/12/2016**, cổ phiếu QNS của Công ty chính thức giao dịch tại sàn GDCK UPCOM.

Xây dựng NM Vinasoy Bình Dương công suất giai đoạn I 90 triệu lít/năm.

Đầu tư MR NCS Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN.

Đầu tư xây dựng NM Điện Sinh khối An Khê CS 95MW

2006-2007

2008-2009

2010-2011

2012-2013

2014-2015

2016-2017

**Ngày 01/01/2006**, QNS chính thức đi vào hoạt động. Khởi đầu những thách thức trong giai đoạn đổi mới sau cổ phần hóa.

**29/11/2007**: QNS chính thức được công nhận là Công ty đại chúng theo Giấy chứng nhận số 236/ĐKCB do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

**Ngày 14/12/2010**, Nhà máy Cồn rượu và Nhà máy Đường Quảng Phú tạm dừng hoạt động.

**Năm 2011**, Quyết định đổi tên Xí nghiệp Cơ khí thành Nhà máy Cơ khí, thành lập Xí nghiệp Cơ giới nông nghiệp và Trung tâm Môi trường & Nước sạch.

**Năm 2014**, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi chính thức được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Xây dựng Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy tại Bắc Ninh giai đoạn II công suất 180 triệu lít/năm.

**Năm 2015**, Kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa.



# SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2018

## 1. NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI AN KHÊ CHÍNH THỨC HÒA VÀO LƯỚI ĐIỆN QUỐC GIA

Sau 2 năm xây dựng, thi công và lắp đặt Nhà máy Điện Sinh khối An Khê có công suất 95MW, với tổng giá trị đầu tư được phê duyệt là 2.092 tỷ đồng, cuối năm 2017 nhà máy thực hiện hoàn thiện toàn bộ thiết bị và tiến hành chạy thử. Đầu năm 2018, Nhà máy Điện Sinh khối An Khê chính thức hòa vào lưới điện quốc gia và đóng góp vào tăng trưởng lợi nhuận của Công ty năm 2018. Tổng sản lượng điện phát lên lưới điện quốc gia năm 2018 là 110,7 triệu kwh.

## 2. DOANH NGHIỆP ĐẠI CHÚNG QUY MÔ LỚN THỰC HIỆN TỐT CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH 2017-2018

Ngày 27/10/2018, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức Hội nghị Doanh nghiệp thường niên 2018 với sự tham dự của 400 đại biểu đến từ các doanh nghiệp niêm yết và đăng ký giao dịch tại HNX, đại diện UBCKNN, Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh, các chuyên gia từ các tổ chức nghiên cứu kinh tế, và các đơn vị báo chí truyền thông.

Trên cơ sở đánh giá khách quan, độc lập, tại Hội nghị doanh nghiệp thường niên năm 2018 do HNX tổ chức, Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi vinh dự là 1 trong 10 doanh nghiệp UpCom Quy mô lớn công bố thông tin và minh bạch nhất năm 2017- 2018.



# VINH DANH 40 THƯƠNG HIỆU CÔNG TY GIÁ TRỊ NHẤT 2018

Forbes Vietnam  
CÂU CHUYỆN THƯƠNG HIỆU  
BRANDING STORY

**40**  
THƯƠNG HIỆU CÔNG TY GIÁ TRỊ NHẤT

XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU  
TRONG THỜI ĐẠI KỸ THUẬT SỐ  
BUILDING BRANDS IN THE DIGITAL AGE  
23.08.2018 INTERCONTINENTAL SAIGON





# GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU 2018

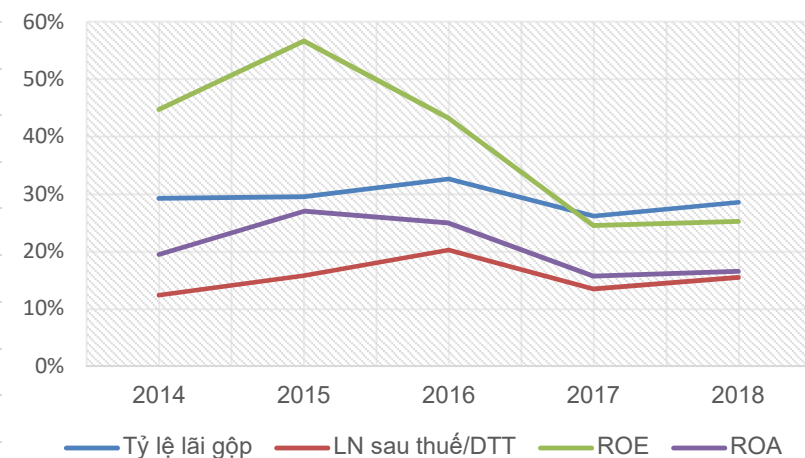
TT	Các danh hiệu tiêu biểu
1	160/500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam
2	73/500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam
3	67/500 Doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam
4	32/500 Doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam
5	Top 10 DN đại chúng QML thực hiện tốt CBTT và minh bạch năm 2017-2018
6	Top 10 Công ty thực phẩm uy tín_ nhóm ngành: Đường, Sữa, Bánh kẹo
7	Top 10 sản phẩm thương hiệu Việt xuất sắc nhất
8	Giải bạc Giải thưởng Chất lượng Quốc gia
9	Hàng Việt Nam chất lượng cao
10	Thương hiệu quốc gia 2018-2020
11	Doanh nghiệp phát triển bền vững
12	Doanh nghiệp vì nhà nông
13	Thương hiệu vàng nông nghiệp
14	Giải thưởng môi trường tỉnh Quảng Ngãi



# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NỔI BẬT

Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018	TT B/q
<b>KẾT QUẢ HĐ SXKD (31/12)</b>						
Tổng Doanh thu	6.357	7.899	7.114	7.739	8.219	7,3%
Lãi gộp	1.825	2.298	2.275	1.996	2.294	6,9%
LN trước thuế TNDN	941	1.362	1.543	1.138	1.405	13,8%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	774	1.230	1.410	1.027	1.240	16,8%
<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>						
<b>Tổng tài sản</b>	<b>3.945</b>	<b>5.172</b>	<b>6.124</b>	<b>6.999</b>	<b>8.002</b>	<b>19,5%</b>
Tài sản ngắn hạn	2.124	3.241	1.775	1.907	3.178	20,4%
Tài sản dài hạn	1.821	1.932	4.349	5.092	4.823	35,8%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>3.945</b>	<b>5.172</b>	<b>6.124</b>	<b>6.999</b>	<b>8.002</b>	<b>19,5%</b>
Nợ phải trả	2.210	2.565	2.213	2.517	2.649	5,3%
Nguồn vốn chủ sở hữu	1.735	2.608	3.911	4.482	5.353	33,6%
<b>CHỈ SỐ TÀI CHÍNH</b>						
Khả năng thanh toán HH	1,79	2,02	2,77	2,78	3,02	
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,56	0,50	0,36	0,36	0,33	
Tỷ lệ lãi gộp	29%	30%	33%	26%	29%	
LN sau thuế/DTT	12%	16%	20%	13%	15%	
ROE	45%	57%	43%	24%	25%	
ROA	19%	27%	25%	16%	17%	

## CÁC CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỜI

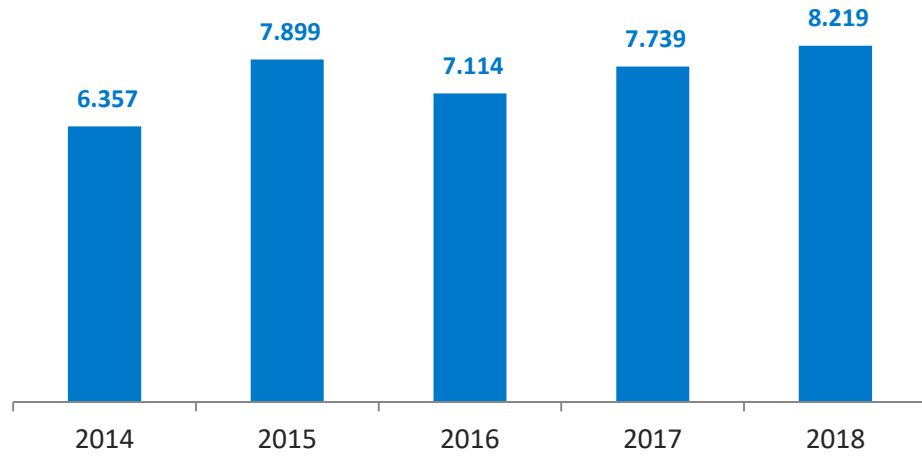


LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN  
NĂM 2018

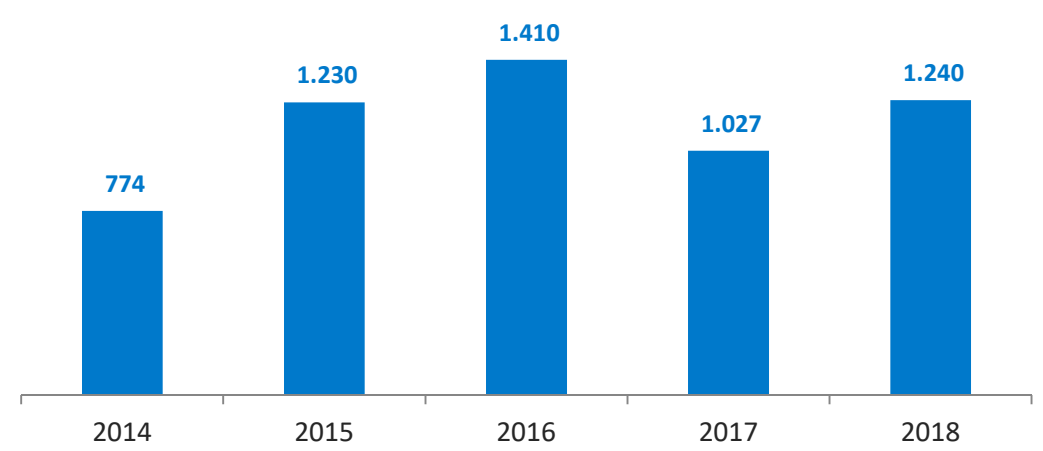
**1.240,5** TỶ ĐỒNG



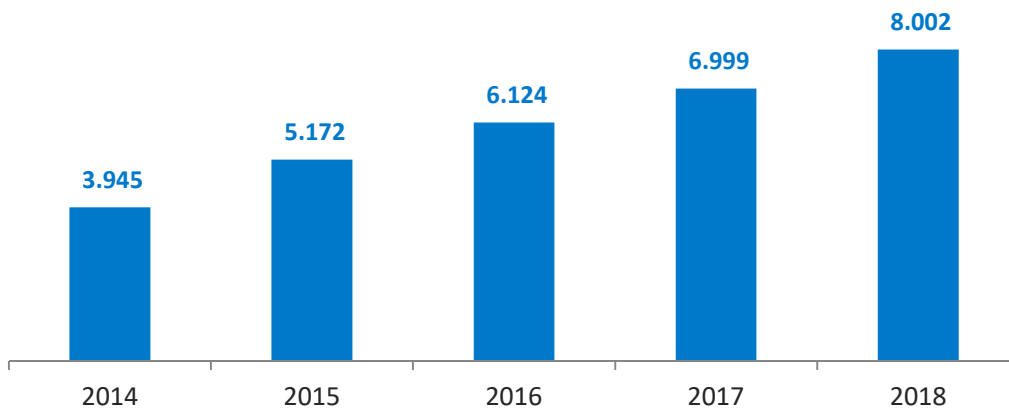
**TỔNG DOANH THU**  
(tỷ đồng)



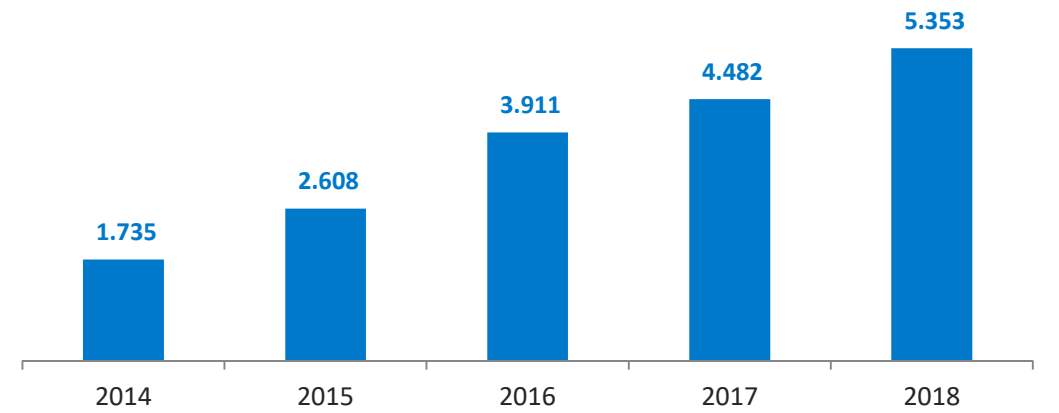
**LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN**  
(tỷ đồng)



**TỔNG TÀI SẢN TẠI 31/12**  
(tỷ đồng)



**NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU TẠI 31/12**  
(tỷ đồng)

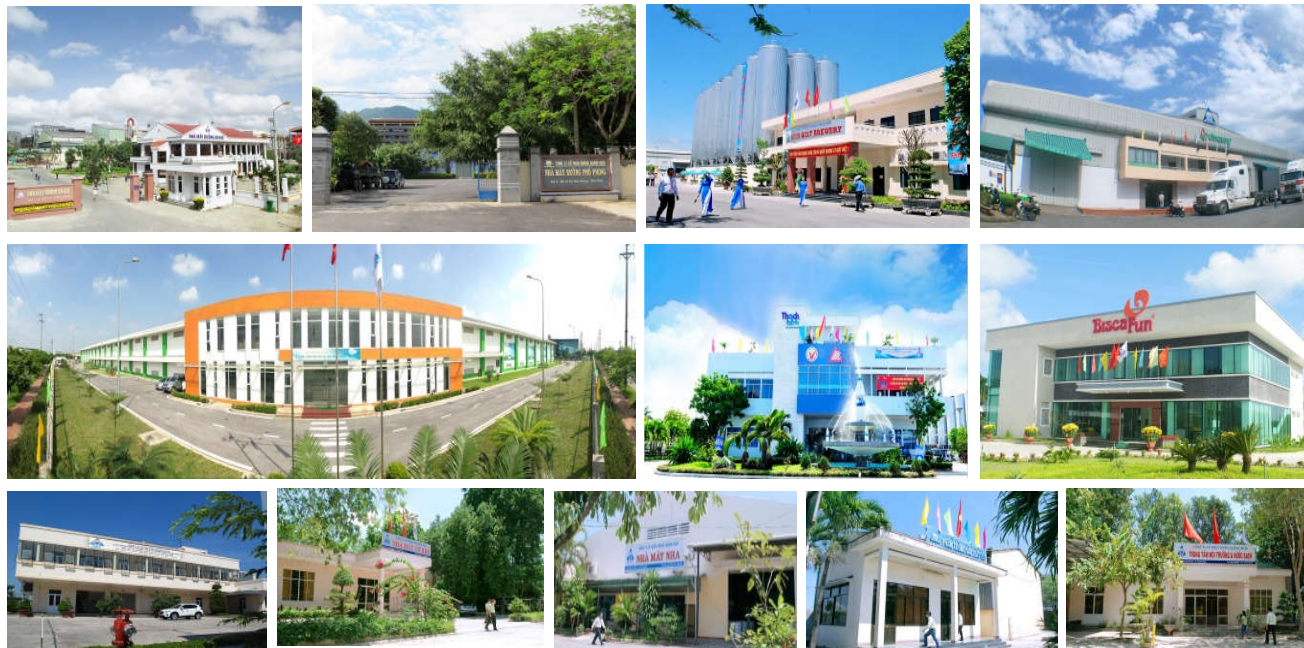


# ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trải dài khắp cả nước. Trong đó:

## Tỉnh Quảng Ngãi

- > Trụ sở chính, NM Bia Dung Quất, NM Nước khoáng Thạch Bích, Nhà máy Bánh kẹo Biscafun, NM Nha Quảng Ngãi, NM Cơ khí, Trung tâm Môi trường và Nước sạch, Phân xưởng sản xuất hơi, Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy và Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng đậu nành đặt tại Khu Công nghiệp Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi.
- > NM Đường Phổ Phong đặt tại xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
- > Trung tâm Giống mía Quảng Ngãi đặt tại huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi



## Tỉnh Gia Lai

- > NM Đường An Khê, NM Điện Sinh khối An Khê, Xí nghiệp Cơ giới Nông nghiệp An Khê đặt tại xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
- > Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Giống mía Gia Lai đặt tại xã An Thành, huyện Đakpơ, tỉnh Gia Lai



## Tỉnh Bắc Ninh

NM Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh đặt tại Khu Công nghiệp Tiên Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

## TP.HCM

Văn phòng Đại diện Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại TP.HCM đặt tại P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM

## Tỉnh Bình Dương

NM Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương đặt tại Khu công nghiệp VSIP II-A, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

## TP. Hà Nội

Văn phòng Đại diện Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại Hà Nội đặt tại P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội



## ĐƯỜNG MÍA

QNS là một trong những doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm sản xuất mía đường tại Việt Nam. QNS có 2 Nhà máy đường với tổng công suất 20.200 TMN, trong đó Nhà máy Đường An Khê có công suất 18.000 TMN là nhà máy đường có công suất lớn nhất tại Việt Nam.

## ĐIỆN SINH KHỐI

Phát triển năng lượng tái tạo là một định hướng được xác định trong Chiến lược phát triển quốc gia của Việt Nam đến 2020, tầm nhìn đến 2050. Với những lợi thế về nhiên liệu sinh khối, kinh nghiệm đầu tư và vận hành thiết bị điện, Công ty tiếp tục khai thác hiệu quả sản xuất mía đường thông qua sản xuất điện sinh khối và góp phần tạo ra nguồn năng lượng tái tạo sạch phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ.

## NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH

- Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (Chế biến sữa đậu nành và các sản phẩm từ sữa đậu nành)
- Sản xuất đường
- Sản xuất điện sinh khối
- Sản xuất các loại bánh, kẹo
- Sản xuất bia
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng

## SỮA ĐẬU NÀNH

Với những hạt đậu nành tinh túy nhất thu hoạch từ vùng đất Tây Nguyên, trải qua quy trình sản xuất hiện đại và kiểm định nghiêm ngặt, trung bình mỗi năm Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy của Công ty tạo ra **hơn 1 tỷ sản phẩm sữa đậu nành phục vụ cho hơn 90 triệu dân trong cả nước.**

NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI AN KHÊ



 **vinasoy**<sup>®</sup>  
cho mọi điều tốt đẹp

## BIA

Bia Dung Quất gắn liền với hình ảnh mảnh đất con người Quảng Ngãi. Bia mang hương vị đặc trưng với vị đắng đót của houblon, cò mùi thơm ngọt và màu vàng óng ả. Bia được sản xuất từ **nguyên liệu có lựa chọn** từ các nhà cung cấp nổi tiếng (tại Pháp, CH Sec, ...) cùng với các trang thiết bị sản xuất hiện đại được nhập khẩu từ Đức, Ý, Hà Lan, Nhật Bản và công nghệ sản xuất của Hãng bia BRANIK nổi tiếng của CH Séc.



**Dung Quất**  
Lager Beer



## NƯỚC KHOÁNG NƯỚC NGỌT

Nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích bắt nguồn từ một trong những mỏ nước khoáng nóng sâu nhất Việt Nam. Trải qua hàng thế kỷ kiến tạo địa chất, mạch nước khoáng ngầm Thạch Bích phun trào tự nhiên, mang đến loại nước khoáng tinh khiết với hàm lượng vi khoáng nhẹ. Nước khoáng Thạch Bích là “Quà tặng vô giá của thời gian”.



**Thạch  
Bích**

*Quà tặng vô giá của thời gian*

## BÁNH KẸO

Với nguồn nguyên liệu cao cấp được lựa chọn và sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại, các sản phẩm bánh kẹo Biscafun của Công ty luôn là những sản phẩm mang hương vị đậm đà và tinh tế.

Sản phẩm bánh kẹo với rất nhiều chủng loại khác nhau có thể đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng hiện nay. Trong đó sản phẩm bánh Chocovina đã được xuất khẩu sang thị trường Châu Âu.

**BiscaFun**





# THÔNG TIN MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được sở hữu bởi gần 4.300 cổ đông là các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước. Công ty CP Đường Quảng Ngãi là Công ty mẹ với 16 đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc, có tổ chức kế toán riêng, 2 văn phòng đại diện và một công ty con được tổ chức theo hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn. Công ty đã trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn vào năm 2009, tháng 09-2014 cổ phiếu của Công ty (Mã: QNS) đã được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và ngày 20-12-2016 chính thức được giao dịch trên thị trường UPCOM.



### Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, thực hiện các chức năng cùng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

### Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đương nhiệm tính đến 31/12/2018 của Công ty có 5 thành viên bao gồm Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 thành viên.

### Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đương nhiệm của Công ty có 3 thành viên bao gồm Trưởng ban và 2 thành viên.

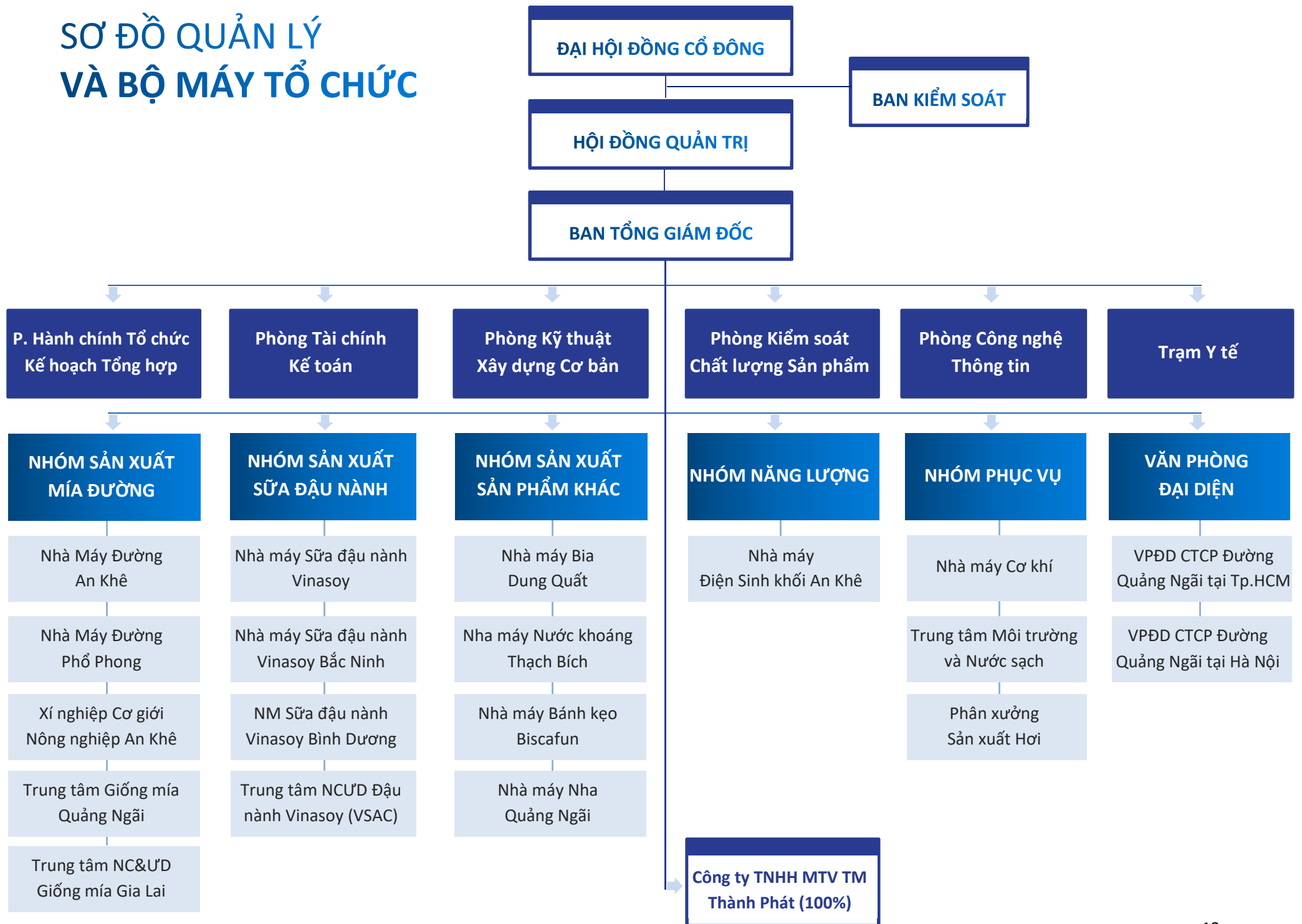
### Ban Tổng Giám đốc (Ban điều hành)

Ban Tổng Giám đốc đương nhiệm của Công ty có 3 thành viên bao gồm Tổng Giám đốc và 2 Phó Tổng Giám đốc phụ trách về các lĩnh vực Tài chính và Kinh doanh

Tại trụ sở Công ty mẹ, bộ máy tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc là các phòng ban chuyên môn theo từng lĩnh vực cụ thể như tài chính, kế hoạch, kiểm soát chất lượng, ....

Công ty chưa trả bất kỳ thù lao và các khoản lợi ích nào cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

# SƠ ĐỒ QUẢN LÝ VÀ BỘ MÁY TỔ CHỨC



# GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

## VÕ THÀNH ĐÀNG

*Thành viên sáng lập*

*Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh năm: 1954

Tỷ lệ sở hữu CP: 4,97%

Tỷ lệ sở hữu CP bao gồm người có liên quan: 7,99%

### **Trình độ chuyên môn**

Kỹ sư cơ khí Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng.

### **Chức vụ công tác đã qua**

Trưởng phòng Kỹ thuật NM Đường Quảng Ngãi, Phó Giám đốc kỹ thuật Công ty Đường Quảng Ngãi, Thường vụ Đảng ủy Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó Chủ tịch CĐ Công ty Đường Quảng Ngãi.



## TRẦN NGỌC PHƯƠNG

*Thành viên sáng lập*

*Thành viên HĐQT kiêm*

*Phó Tổng Giám đốc Tài chính*

Sinh năm: 1964

Tỷ lệ sở hữu CP: 1,99%

Tỷ lệ sở hữu CP bao gồm người có liên quan: 2,78%

### **Trình độ chuyên môn**

Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Kinh tế Tp. HCM.

### **Chức vụ công tác đã qua**

Trưởng phòng Tài chính Kế toán NM Bia Dung Quất; Phó phòng Thị trường, Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Đường Quảng Ngãi; Phó Giám đốc NM Bánh kẹo, Kế toán trưởng Công ty.

## NGUYỄN HỮU TIẾN

*Thành viên sáng lập*

*Phó Chủ tịch HĐQT kiêm*

*Phó Tổng GD Kinh tế*

Sinh năm: 1955

Tỷ lệ sở hữu CP: 0,73%

Tỷ lệ sở hữu CP bao gồm người có liên quan: 3,05%

### **Trình độ chuyên môn**

Cử nhân Kinh tế Trường ĐH Bách khoa Đà Nẵng, Cử nhân Chính trị Học viện Hành chính Quốc gia.

### **Chức vụ công tác đã qua**

Quyền Trưởng phòng Cung tiêu NM Đường Quảng Ngãi, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Phó Giám đốc Công ty Đường Quảng Ngãi.

## NGUYỄN THẾ BÌNH

*Kế toán trưởng Công ty*

Sinh năm: 1973

Tỷ lệ sở hữu CP: 0,54%

Tỷ lệ sở hữu CP bao gồm người có liên quan: 0,54%

### **Trình độ chuyên môn**

Cử nhân tài chính kế toán Trường ĐH Bách Khoa Đà Nẵng.

**Chức vụ công tác đã qua:** Phó phòng Tài chính Kế toán CTCP Đường Quảng Ngãi.

# GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 5 thành viên, trong đó có 1 chủ tịch, 1 phó chủ tịch và 3 ủy viên.

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Thành Đàng	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hữu Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Trần Ngọc Phương	Ủy viên HĐQT
4	Đặng Phú Quý	Ủy viên HĐQT
5	Ngô Văn Tụ	Ủy viên HĐQT

## BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, trong đó có 1 Trưởng ban và 2 ủy viên.

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Đình Quế	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thành Huy	Ủy viên
3	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Ủy viên

## THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

- Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát không có sự thay đổi.
- Ban Tổng Giám đốc: Ông Cao Minh Tuấn miễn nhiệm từ ngày 1/8/2018 (Lý do: Hết thời hạn Hợp đồng lao động và vì lý do cá nhân Ông Cao Minh Tuấn không tiếp tục ký kết HĐLĐ với Công ty).
- Kế toán trưởng không có sự thay đổi.



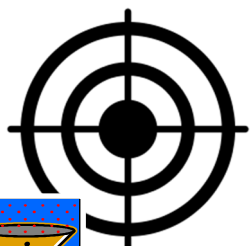
# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

## MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Công ty luôn luôn nỗ lực trong mọi hoạt động và kinh doanh. Đồng thời Công ty chú trọng vào mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển trong tương lai cũng như chính sách được củng cố và hoàn thiện sao cho phù hợp nhất trong từng thời kỳ. Công ty xác định mục tiêu dài hạn

chính là “**Đầu tư hợp lý, phát triển bền vững, gia tăng hiệu quả, tài chính lành mạnh và phòng ngừa rủi ro**”.

Và để thực hiện các mục tiêu này trong trung và dài hạn, Công ty đã đưa ra các chiến lược phát triển như sau:



Phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là mía đường, sữa đậu nành và các sản phẩm khác.

Xây dựng vùng nguyên liệu mía và đậu nành bền vững nhằm tạo nguồn nguyên liệu có chất lượng và ổn định cho các nhà máy sản xuất.

Đẩy mạnh hoạt động Marketing thỏa mãn nhu cầu của thị trường mục tiêu đã lựa chọn.

Nghiên cứu, đầu tư máy móc thiết bị và công nghệ mới; ứng dụng sáng tạo thành tựu khoa học vào trong sản xuất và quản lý. Đồng thời, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Chú trọng vào mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.

Đẩy mạnh củng cố năng lực tài chính và tài chính là hạt nhân cho sự phát triển ổn định và bền vững với thông điệp xuyên suốt là uy tín và trách nhiệm.

# CÁC RỦI RO

Công ty luôn liên tục cập nhật tất cả các thông tin liên quan đến việc vận hành quản trị rủi ro, từ những chuyển biến nội tại đến những chuyển biến bên ngoài Công ty, nhằm kịp thời nắm bắt sự vận động của các yếu tố có tác động đến hoạt động SXKD của Công ty để có chính sách quản trị một cách hiệu quả các rủi ro. Công ty nhận định các nhóm rủi ro chính đối với hoạt động SXKD của Công ty như sau:

## RỦI RO CHIẾN LƯỢC

Trước những biến động không thể lường trước của nền kinh tế thế giới và sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt tại môi trường kinh doanh Việt Nam, việc hoạch định chiến lược KD dài hạn cũng như xác định mục tiêu phát triển một cách phù hợp và đúng đắn để có thể ứng phó kịp thời là một thách thức không hề nhỏ đối với Cty. Do đó, Cty thường xuyên giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện các chiến lược và mục tiêu kinh doanh đồng thời xem xét để điều chỉnh kịp thời.

## RỦI RO PHÁP LUẬT

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam vẫn còn đang trong quá trình hoàn thiện, chưa hoàn chỉnh và chính sách pháp luật có thay đổi thường xuyên. Hoạt động SXKD của Cty chịu sự điều chỉnh của pháp luật nên Cty cũng bị ảnh hưởng bởi những thay đổi đó. Vì vậy, Cty cũng đã tổ chức các lớp tập huấn cũng như tự cập nhật những sự thay đổi trong chính sách pháp luật một cách kịp thời để phục vụ tốt nhất cho hoạt động SXKD của Cty và giúp Cty thực hiện đúng các quy định của Nhà nước.

## RỦI RO TÀI CHÍNH

Với quy mô hoạt động như hiện nay, các hoạt động SXKD gắn liền với nhiều yếu tố tài chính như ngoại tệ, lãi suất vay gửi các tổ chức tín dụng, giá nguyên vật liệu... Do đó, khi các yếu tố trên có sự biến động, kết quả kinh doanh Cty cũng bị ảnh hưởng. Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. *(Chi tiết tại Thuyết minh BTCT hợp nhất số 38)*

## RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Bảo mật thông tin, nguồn lực con người và văn hóa doanh nghiệp đều là những vấn đề nhạy cảm, rất quan trọng trong kinh doanh. Khi xảy ra bất kỳ vấn đề nào có liên quan cũng có tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Cty. Do đó, Công ty cũng đã có những chính sách và quy định nhằm giảm thiểu các rủi ro về các vấn đề trên.

## CÁC RỦI RO KHÁC

Ngoài các loại rủi ro đã nêu trên Công ty còn đối mặt với các rủi ro khác như môi trường, ...

“

Với phương châm “*Không có quá trình nào là không có rủi ro*”, Công ty xác định nhận diện rủi ro là một trong những tiền đề gắn với chiến lược phát triển dài hạn của Cty

# TÌNH HÌNH

HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM  
2018

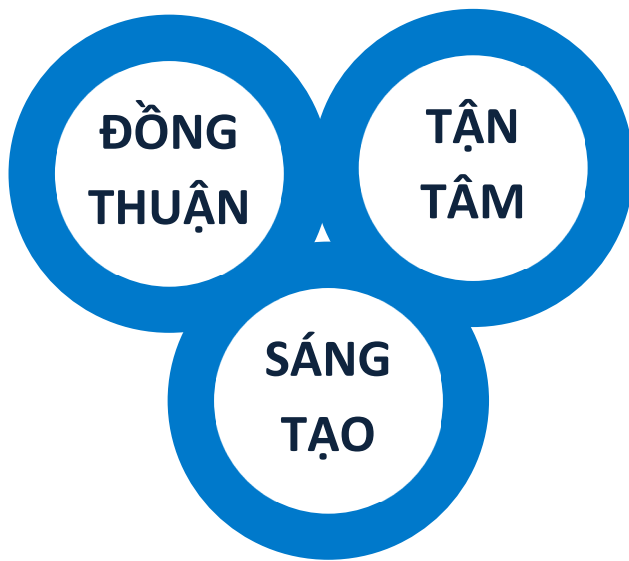




## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Đến ngày 31/12/2018, tổng số lao động hiện có của toàn Công ty (bao gồm Công ty mẹ và Công ty ty con) là 4.355 người, trong đó có 148 nhân viên quản lý.

Nguồn nhân lực là một trong những tài sản quý giá nhất của Công ty, là một trong những yếu tố quan trọng có đóng góp to lớn cho sự thành công trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty từ khi thành lập đến nay. Với đội ngũ 4.355 người lao động, trong đó đội ngũ quản lý gồm 148 người có trình độ chuyên môn cao, những năm qua toàn thể người lao động đã luôn nỗ lực hết sức mình cho sự phát triển chung của toàn Công ty. Ban lãnh đạo Công ty luôn trân quý và xác định việc chăm lo đến đời sống của người lao động cũng như đặt trọng tâm phải xây dựng các chính sách đãi ngộ, phúc lợi xứng đáng là một trong những mục tiêu hàng đầu trong định hướng phát triển bền vững của Công ty.







# 2,47 tỷ đồng

Chi phí đào tạo nâng cao

chuyên môn

## TUYỂN DỤNG VÀ ĐÀO TẠO

Trong xu thế toàn thế giới bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, tập trung chủ yếu vào sản xuất thông minh, nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng thể hiện vai trò quyết định trong phát triển. Do đó, công tác phát triển nguồn nhân lực luôn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Công ty đã xây dựng một quy trình tuyển dụng nhân sự nhằm đáp ứng nguồn nhân lực đảm bảo về chất lượng và phù hợp với nhu cầu. Đồng thời, Công ty cũng đã xây dựng các chính sách khuyến khích và tạo tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động có cơ hội phát triển toàn diện cả về năng lực chuyên môn và cả về các kỹ năng mềm cần thiết. Điều này được thể hiện thông qua việc Công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo về nghiệp vụ quản lý, kinh doanh và kỹ thuật; có chính sách đào tạo tại chỗ đối với người lao động nhằm nâng cao tay nghề...

Đây chính là một trong những chính sách nhằm hoàn thiện nguồn nhân lực với đội ngũ nhân viên có trình độ, có kỹ năng, đồng thời có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài để thực hiện hiện chiến lược kinh doanh dài hạn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai của Công ty.

Trong năm, Công ty đã tổ chức đào tạo tại Công ty và gửi đi đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn cho lao động với tổng chi phí hơn 2,47 tỷ đồng.





## **6,6 tỷ đồng**

**chi cho NLD tham quan, nghỉ mát**



## **7,8 tỷ đồng**

**mua sắm, trang bị BHLĐ**



## **96 tỷ đồng**

**Nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN cho NLD**

### **CHÍNH SÁCH VỀ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG VÀ ĐÃI NGỘ**

Người lao động của Công ty được hưởng các chế độ chính sách về lao động và tiền lương theo Thỏa ước lao động tập thể và theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, Công ty xây dựng chính sách khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các hình thức xử phạt

đối với các cá nhân, tập thể vi phạm thỏa ước lao động tập thể, nội quy và điều lệ công ty gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động SXKD của Cty.

Đặc biệt, Công ty cũng có chính sách phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm thu hút và khuyến khích, tạo động lực, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của người lao động.

#### **Bảo hộ lao động và ATVS lao động**

Công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động, thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn cho người lao động và thực hiện các đợt kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Trong năm, Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động, mua sắm và trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động với số tiền trên 7,8 tỷ đồng (tăng 4% so với năm 2017) và đã tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho gần 4.000 lao động, tăng hơn 22% so với năm 2017, 100% số lao động được huấn luyện được cấp thẻ chứng nhận. Lực lượng phòng cháy chữa cháy của Công ty có 368 người, trong đó, năm 2018, 107 người đã được tham gia diễn tập phối hợp phòng cháy chữa cháy với Công an Tỉnh.

#### **Chăm sóc sức khỏe cho người lao động**

Năm 2018, công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động tiếp tục được cải thiện. Trạm y tế Công ty và các bộ phận y tế tại các Nhà máy Đường

An Khê, Nhà máy Đường Phổ Phong, Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh, Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương đã hoạt động hiệu quả, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động. Cụ thể:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 3.503 người lao động theo đúng quy định của pháp luật, khám bệnh nghề nghiệp cho 685 người.
- Khám và điều trị ngoại trú cho 2.613 trường hợp.

#### **Chính sách phúc lợi khác**

Ngoài việc thực hiện, giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, Công ty cũng đã sử dụng các Quỹ nội bộ để chăm lo cho đời sống của người lao động.

- Tổ chức thăm hỏi, trợ cấp cho NLD có hoàn cảnh khó khăn, đau ốm bệnh tật.
- Tổ chức tham quan du lịch trong và ngoài nước.
- Khen thưởng con NLD có thành tích học tập xuất sắc.

Công ty còn tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể như các chương trình văn nghệ, các hội thi, hội thao giữa các đơn vị, phòng ban, phong trào đoàn thanh niên... góp phần làm phong phú đời sống tinh thần cũng như tạo sự gắn kết hơn giữa người lao động.







# BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

*“Bảo đảm trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng chính là bảo đảm cho sự phát triển bền vững.”*



Theo ấn phẩm *Chiến lược bảo tồn thế giới* được công bố bởi Hiệp hội bảo tồn thiên nhiên và Tài nguyên thiên nhiên Quốc tế, Phát triển bền vững, “Sự phát triển của nhân loại không thể chỉ chú trọng tới phát triển kinh tế mà còn phải tôn trọng những nhu cầu tất yếu của xã hội và sự tác động đến môi trường sinh thái học”. Do đó, Công ty hoàn toàn nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc đi đôi với làm kinh tế với xã hội và môi trường.

Công ty xác định việc bảo đảm trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng chính là bảo đảm cho sự phát triển bền vững. Các chiến lược và kế hoạch để đạt được các mục tiêu kinh doanh của Công ty luôn gắn liền với các hành động cụ thể để đảm bảo tốt nhất trách nhiệm của bản thân với môi trường, xã hội và cộng đồng.

## XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

Công ty luôn có sự quan tâm đặc biệt dành cho xã hội và cộng đồng thông qua rất nhiều hoạt động cụ thể. Bên cạnh đó, công ty cũng thực hiện vận động người lao động tham gia thực hiện tốt công tác xã hội và các hoạt động vì cộng đồng. Những năm đến, Công ty cũng sẽ tiếp tục chung tay chia sẻ với cộng đồng trong công tác tài trợ an sinh xã hội, hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà cho người nghèo, tài trợ về y tế giáo dục, văn hóa, ... và các loại tài trợ khác.

## MÔI TRƯỜNG

Công ty thường xuyên thực hiện công tác kiểm soát môi trường, kiểm soát tiêu hao năng lượng và kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các rủi ro về môi trường. Năm 2014, Công ty đã thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Môi trường và Nước sạch của Công ty nâng công suất Trạm xử lý nước thải tập trung từ 1.500m<sup>3</sup>/ngày đêm lên 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm đồng thời đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy Đường Phổ Phong. 100% lượng nước thải của các đơn vị sản xuất sẽ được xử lý thông qua hệ thống trước khi thải ra môi trường.

Năm 2015, Công ty đã đầu tư xây dựng Nhà máy điện sinh khối An Khê (xã Thành An, Thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai), công suất 95 MW/năm, đây là nhà máy thuộc dự án năng lượng tái tạo, sử dụng nhiên liệu từ các nguồn sinh khối: Bã mía, bã cà phê, mùn cưa, trấu... để sản xuất điện, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường và cung cấp điện lên lưới điện Quốc gia - góp phần đáp ứng sự tăng trưởng phụ tải hàng năm của tỉnh Gia Lai.

# MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất - kinh doanh gắn liền các cam kết và chính sách về bảo vệ môi trường, với những định hướng và việc làm cụ thể sau:

➢ Công ty không ngừng đầu tư, đổi mới dây chuyền sản xuất, hệ thống máy móc thiết bị hiện đại, đạt chuẩn quốc tế, thân thiện với môi trường nhằm nâng cao năng lực sản xuất, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và hạn chế ảnh hưởng đến môi trường.

➢ Áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến, các giải pháp tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, năng lượng trong sản xuất.

➢ Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tác động xấu tới môi trường, khắc phục sự cố, xử lý ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.

Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân viên và người lao động (Tập huấn, ra quân làm vệ sinh...). Liên tiếp nhiều năm, Công ty được Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi xác nhận Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.

Công ty đã đầu tư thành lập Trung Tâm Môi trường và Nước sạch để cung cấp nước sạch và xử lý nước thải, đầu tư hệ thống xử lý khói thải đảm bảo tiêu chuẩn thải ra môi trường theo quy định.

Đối với các đơn vị có lò hơi với công suất >20 tấn hơi/giờ, lưu lượng nước thải >1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, Công ty lắp đặt Trạm quan trắc khí thải và nước thải online; đến thời điểm hiện nay Công ty triển khai lắp đặt cho 03 Trạm quan trắc khí thải lò hơi tại Nhà máy Đường An Khê và Nhà máy Điện sinh khối An Khê, 01 trạm nước thải online cho Nhà máy Đường an Khê với mức đầu tư gần 10 tỷ đồng. Tần suất truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường Gia Lai, đồng thời có thể được truy cập trên Smartphone. Nhờ đó, Công ty kiểm soát toàn bộ chất lượng nguồn khí thải và nước thải của các Nhà máy trước khi xả thải ra môi trường; đồng thời, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường cũng như người dân theo dõi, giám sát việc bảo vệ môi trường của Công ty.

Ngoài ra, các đơn vị trực thuộc Công ty còn đầu tư thiết bị để kiểm soát các thông số môi trường như pH, nhiệt độ, lưu lượng, COD, BOD, nhiệt độ, coliform, clo dư, các chỉ tiêu kim loại nặng,... để kiểm soát, chủ động xử lý nguồn nước thải đảm bảo các quy chuẩn môi trường theo quy định trước khi

đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải của Khu công nghiệp.

Công ty đã triển khai áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng như 5S, Kaizen, KPI, MFCA, TQM... đã giúp cải tiến quy trình sản xuất, loại bỏ những khuyết điểm, giảm lãng phí không đáng có...vừa giúp tăng năng suất lao động, vừa tiết kiệm nguyên – nhiên vật liệu, tăng hiệu quả SXKD.

Công ty khuyến khích người lao động có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm hợp lý hóa trong SXKD, tiết kiệm năng lượng, tài nguyên,... bằng nhiều hình thức như: khen thưởng, nâng lương,... và có cả các hình thức xử lý (phạt khiển trách, hạ bậc lương...) đối với những hành vi cố tình gây lãng phí trong sản xuất kinh doanh.

Có rất nhiều giải pháp, sáng kiến đã được người lao động trong Công ty thực hiện, không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho Công ty mà còn có ý nghĩa rất lớn đối với công tác bảo vệ môi trường. Năm 2018, Công ty đã có 2 sáng kiến đạt giải tại Hội thi sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 14:

➢ Sáng kiến đạt giải nhất “*Nghiên cứu thiết kế ý tưởng, công nghệ, chế tạo và chế tạo; lắp đặt đưa vào vận hành hệ thống bốc hơi - gia nhiệt*”

*tích hợp tự động hóa hiện đại, khu hóa chế - lắng lọc - bốc hơi để nâng cao năng suất và hiệu suất sản xuất đường tại các Nhà máy Đường". Giải pháp này đã giúp giảm lượng hơi tiêu thụ, do đó giảm được tiêu hao nước và hàm lượng khí thải CO, CO2... ra môi trường, góp phần giảm hiện tượng ô nhiễm môi trường do hiệu ứng nhà kính.*

➤ Sáng kiến đạt giải ba: *"Nghiên cứu giải pháp đồng bộ cơ giới hóa, sinh học hoá, hóa học hóa, tối ưu hoá từ khâu làm đất – trồng – chăm sóc – thu hoạch – vận chuyển và tiếp nhận mía" tại vùng nguyên liệu mía của Nhà máy Đường An Khê. Giải pháp này mang lại ý nghĩa lớn đối với công tác bảo vệ môi trường như giảm thuốc bảo vệ thực vật, bảo vệ môi trường đa dạng sinh học sinh thái vùng mía, ...*

### **QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU**

Một số nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói sản phẩm:

- Mía >2,3 triệu tấn
- Đậu nành > 17.000 tấn
- Malt > 5,9 triệu tấn
- Vỏ lon bia > 49 triệu cái
- Nắp chai bia > 111 triệu cái





# XÃ HỘI

Năm 2018, Công ty đã huy động CNLD đóng góp từ thu nhập và các nguồn khác của Công ty với số tiền trên 7 tỷ đồng để ủng hộ các quỹ xã hội, Quỹ vì người nghèo, Quỹ khuyến học của Tỉnh, Quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, ... Tổ chức thăm hỏi và tặng quà các hộ nghèo, gia đình chính sách, xây dựng trao tặng 12 nhà Đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, “Mái ấm công đoàn”, phụng dưỡng thăm hỏi 46 Mẹ Việt Nam Anh hùng. Đồng thời, Công ty vận động CNLD tham gia hiến máu nhân đạo với hơn 400 CNLD tham gia hiến máu và thu được 369 đơn vị máu.

Ngoài ra, năm 2018, Quỹ khuyến học Sữa đậu nành Việt Nam tiếp tục đồng hành cùng các em học sinh với tổng số tiền tài trợ trên 4,5 tỷ đồng.





# TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2018



Trong nỗ lực tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty, Hội đồng Quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc đã hoạch định và triển khai thực hiện nhiều dự án đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, có tiềm năng và mang lại hiệu quả cao nhằm gia tăng tối đa lợi ích kinh tế cho Công ty.

## **DA DÂY CHUYÊN SX ĐƯỜNG TINH LUYỆN RE**

Với mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh đường của Công ty, tháng 5/2018, Hội đồng Quản trị phê duyệt thông qua Dự án đầu tư Dây chuyên sản xuất đường tinh luyện

RE công suất 1.000 tấn/ngày với tổng giá trị đầu tư hơn 1.440 tỷ đồng. Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện công tác đầu tư và theo tiến độ dự án từ cuối quý 2/2019 sẽ bắt đầu đi vào sản xuất thử.

## **DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI AN KHÊ**

Tháng 1/2018, Nhà máy Điện Sinh khối An Khê đã chính thức đi vào vận hành thương mại và phát điện lên hệ thống điện lưới quốc gia trên đường dây 220 KV. Ngay khi mới đi vào hoạt động, Nhà máy đã được huy động công suất điện để bù đắp lượng điện thiếu hụt tại các tỉnh Bình Định, Phú Yên vào các tháng cao điểm. Năm 2018, Nhà máy đã bước đầu

đóng góp vào tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận của toàn Công ty. Cụ thể, tổng sản lượng điện thương mại 2018 là hơn 146,6 triệu kwh, trong đó 75% được phát lên lưới điện quốc gia và 25% sử dụng cho nội bộ.

## **CÁC DỰ ÁN KHÁC**

Sau khi đi vào hoạt động chính thức từ 2017, Dự án Nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN và Dự án Nhà máy Sửa đậu nành Vinasoy Bình Dương đã bắt đầu hoạt động ổn định. Trong đó, Nhà máy Đường An Khê đang được tiếp tục hoàn thiện để tiếp tục nâng cao hiệu quả chế biến.

# CÔNG TY CON

## CÔNG TY TNHH MTV TM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi

Ngành nghề kinh doanh: Thương mại

Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 100%

TT	Chỉ tiêu	2017	2018	+/-	%+/-
1	Tổng giá trị tài sản (31/12)	857.412	898.258	40.846	5%
2	Vốn điều lệ (31/12)	6.000	800.000	794.000	13233%
3	Doanh thu bán hàng & CCDV	854.176	1.420.246	566.071	66%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	83.279	63.960	(19.319)	-23%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	83.116	63.907	(19.209)	-23%





# CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Cập nhật theo danh sách chốt ngày 14/2/2019)

CỔ PHẦN	ĐVT: CP
Số lượng cổ phần phổ thông đã phát hành	292.574.609
Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành	292.574.609
Số lượng cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng	4.230.455
Số lượng cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng	288.344.154
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/CP

SỐ LƯỢNG

CỔ PHẦN ĐANG LƯU HÀNH

**292.571.609** CP

TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC

BẢNG CỔ PHIẾU 2017

**20%**

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

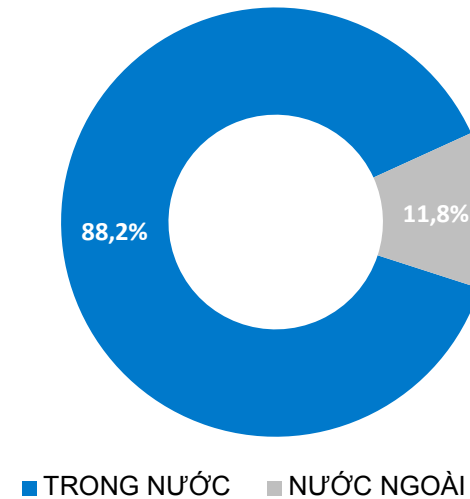
TT	CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CP SỞ HỮU	TỶ LỆ
<b>1</b>	<b>Công ty TNHH MTV TM Thành Phát</b>	<b>46.278.838</b>	<b>15,82%</b>
<b>2</b>	<b>Nhóm cổ đông Ông Võ Thành Đàng</b>	<b>23.366.665</b>	<b>7,99%</b>
	Võ Thành Đàng	14.528.141	4,97%
	Võ Thị Cẩm Nhung (Vợ)	8.835.236	3,02%
	Võ Thị Anh Trâm (Con)	3.288	0,00%
<b>3</b>	<b>Nhóm cổ đông Ông Trần Ngọc Bàn</b>	<b>14.702.737</b>	<b>5,03%</b>
	Trần Ngọc Bàn	8.854.715	3,03%
	Nguyễn Thị Ngọc Dung (Vợ)	1.814.412	0,62%
	Trần Khánh Toàn (Con)	919.900	0,31%
	Trần Hoàng Vũ (Con)	3.113.710	1,06%
<b>4</b>	<b>Nhóm cổ đông thuộc cùng một Cty Quản lý Quỹ trong nước</b>	<b>18.817.380</b>	<b>6,43%</b>
	Foremost Worldwide Limited	15.197.944	5,19%
	VOF Investment Limited	3.083.956	1,05%

Quỹ đầu tư cổ phiếu Hưng Thịnh VINAWEALTH	280.680	0,10%
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital	254.800	0,09%

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Cập nhật theo danh sách chốt ngày 14/2/2019)

	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ
<b>TRONG NƯỚC</b>	<b>258.055.789</b>	<b>88,2%</b>
Cá nhân	208.337.972	71%
Tổ chức	49.717.817	17%
<b>NƯỚC NGOÀI</b>	<b>34.518.820</b>	<b>11,8%</b>
Cá nhân	285.686	0%
Tổ chức	34.233.134	12%
<b>TỔNG</b>	<b>292.574.609</b>	<b>100%</b>



## TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 14/NQ/CPĐQN-ĐHĐCĐ2018 ngày 31/3/2018 của Công ty, trong năm Công ty đã thực hiện một đợt phát hành cổ phiếu là phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2017 như sau:

Tỷ lệ phát hành cổ phiếu trả cổ tức: **20%**

Ngày chốt danh sách: **10/5/2018**

Số lượng cổ phiếu đã phát hành để trả cổ tức: **48.761.555 cổ phiếu**

Vốn điều lệ tăng thêm: **487.615.550.000 đ**

(Chi tiết tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu được trình bày tại thuyết minh số 24 của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018)

# BÁO CÁO

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
QNS



THƯƠNG HIỆU CÔNG TY  
GIÁ TRỊ NHẤT





# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH



## KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM 2018

Sự tăng trưởng vượt bậc của kinh tế thế giới trong năm 2017 đem đến kỳ vọng về một sự bùng nổ trong năm 2018. Tuy nhiên, trái với kỳ vọng, nền kinh tế thế giới trong năm 2018 lại có diễn biến phức tạp và xảy ra nhiều biến động mang tính lịch sử. Trong đó, những căng thẳng thương mại đã tác động không thuận lợi đến đà phát triển và liên kết kinh tế thế giới, đặc biệt là cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc.

Năm 2018, giá dầu biến động phức tạp và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra trên quy mô toàn cầu đã khiến cấu trúc sản xuất thay đổi mạnh mẽ, tạo ra nhiều biến động trong các ngành, nghề... và đưa tới sự ra đời, phát triển cực nhanh của các mô hình kinh tế chia sẻ.

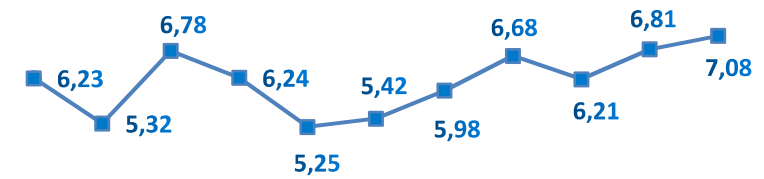
Mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới không mấy thuận lợi, gây trở ngại cho sự phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam, nhưng năm 2018 đã khép lại với những kết quả rất ấn tượng, khẳng định là một năm thành công của kinh tế Việt Nam với các điểm nhấn về hội nhập kinh tế quốc tế khi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) chính thức có hiệu lực. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2018 đạt 7,08%, vượt mục tiêu 6,7% Quốc hội đặt ra và là năm có tăng trưởng kinh tế đạt tốc độ cao nhất trong một thập kỷ vừa qua. Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng khá đồng đều trên các lĩnh vực theo hướng phát triển chiều sâu và bền vững. Tổng quy mô nền kinh tế đạt 240 tỷ USD, GDP bình quân đầu người đạt 2.587 USD/người. Mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân năm

2018 dưới 4% của Chính phủ đã đạt được với CPI năm 2018 bình quân tăng 3,54% so với năm 2017.

Ngành đường thế giới, sau hai niên vụ sản lượng đường cung không đủ cầu, niên vụ 2017/18 do thời tiết thuận lợi cho mía phát triển ở nhiều vùng trên thế giới, sản lượng đường thế giới đã vượt cầu trên 8,6 triệu tấn, dẫn đến tình trạng giá đường thế giới giảm sâu và tồn kho tăng cao so với cùng kỳ. Riêng ngành mía đường của Việt Nam năm 2018 đã chịu sự tác động lớn do những khó khăn chung của ngành đường thế giới. Nhiều DN mía đường Việt Nam gặp khó khăn và không đạt kết quả kinh doanh như kỳ vọng.

## TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA VIỆT NAM TRONG 10 NĂM

(Từ năm 2008-2018, đơn vị: %)



Nguồn: Tổng Cục thống kê Việt Nam

2008 2009 2010 2011 2012 2013 2014 2015 2016 2017 2018

CHỈ TIÊU	2017	KẾ HOẠCH 2018	2018	%+/- SO VỚI KH	%+/- SO VỚI 2017
<b>Tổng giá trị tài sản (31/12)</b>	<b>6.999</b>		<b>8.002</b>		<b>14,3%</b>
Tổng Doanh thu	7.739	7.500	8.219	10%	6,2%
<b>Lợi nhuận từ HĐKD</b>	<b>1.113</b>		<b>1.348</b>		<b>21,2%</b>
Lợi nhuận khác	26		57		122,8%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.138</b>	<b>223</b>	<b>1.405</b>	<b>530%</b>	<b>23,5%</b>
Lợi nhuận sau thuế	1.027	194	1.240	539%	20,8%

### TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Với những thành công chung của nền kinh tế Việt Nam và những khó khăn riêng của toàn ngành đường, năm 2018 Công ty mặc dù cũng gặp những thách thức nhất định nhưng đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả rất ấn tượng trong hoạt động SXKD. Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 20,8% so với cùng kỳ 2017. Đây là kết quả điều hành của Ban lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn bộ người lao động. Năm 2018, Công ty tiếp tục được xếp hạng và đánh giá cao trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Cụ thể một số xếp hạng đánh giá tiêu biểu:

- *Liên tiếp 11 năm liền nằm trong TOP 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và TOP 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam.*
- *Xếp thứ 67/500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam.*

- *Xếp thứ 32/500 doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam.*
- *Top 40 thương hiệu Cty giá trị nhất Việt Nam.*
- *Top 10 DN đại chúng quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2017-2018.*
- *Top 10 Công ty thực phẩm uy tín nhóm ngành: đường, sữa, bánh kẹo.*

Năm 2018, các dự án lớn như DA Nâng công suất NMD An Khê lên 18.000 TMN và NM Điện Sinh khối An Khê đã đi vào hoạt động ổn định hơn. Trong đó, NM Điện sinh khối đã chính thức hòa vào lưới điện quốc gia và góp phần vào tăng trưởng lợi nhuận của Công ty năm 2018. Cụ thể, kết quả hoạt động SXKD như sau:

- Sửa đàu nành tiếp tục dẫn đầu ngành với thị phần hơn 80% và sản lượng đường mía sản xuất chiếm hơn 14,3% tổng sản lượng đường sản xuất cả nước vụ 2017/18.

### TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN 2018

**20,8%** SO VỚI 2017

### TĂNG TRƯỞNG TỔNG TÀI SẢN TẠI 31/12/2018

**14,3%** SO VỚI 31/12/2017

- **Tổng doanh thu các hoạt động** đạt 8.219 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2017 và vượt 9,6% kế hoạch. Trong đó, đường và sữa là hai hoạt động kinh doanh cốt lõi đóng góp lớn trong tổng doanh thu của toàn Công ty.
- **Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN** năm 2018 đạt 1.405 tỷ đồng, tăng 267 tỷ đồng (tăng 23,5%) so với năm 2017 và gấp 6,3 lần so với kế hoạch.
- **Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN** năm 2018 đạt 1.240 tỷ đồng, tăng 214 tỷ đồng (tăng 20,8%) so với năm 2017 và gấp 6,4 lần so với kế hoạch.
- **Tổng tài sản đến 31/12/2018** đạt 8.002 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2017.

# HOẠT ĐỘNG SXKD ĐƯỜNG MÍA

## TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NGÀNH ĐƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ tiêu	Vụ 16/17	Vụ 17/18	+/-	%+/-
Diện tích mía (Ng.ha)	219	241	22,7	10,4%
SL mía ép (tấn)	13.206	15.431	2.224,6	16,8%
SL đường (tấn)	1.239	1.476	237,5	19,2%

Nguồn: Hiệp hội Mía đường Việt Nam



Niên vụ 2017/18 do thời tiết thuận lợi cho sự phát triển cây mía ở nhiều quốc gia trên thế giới, sản lượng đường thế giới sản xuất đã vượt cầu 8,5 triệu tấn. Theo Tổ chức đường Thế giới (ISO), sản lượng đường thế giới vụ 2017/18 đạt 184,17 triệu tấn, tăng thêm 16,317 triệu tấn (tăng 9,72%), tăng mạnh ở một số nước chủ yếu như Ấn Độ, Thái Lan và EU, giảm ở Brazil do tăng lượng mía sang sản xuất ethanol; trong khi đó, sản lượng tiêu thụ đạt 175,573 triệu tấn, tăng 4,05 triệu tấn so với vụ 2016/17. Vì vậy, thị trường và giá đường thế giới liên tục biến động và là năm có giá thấp nhất theo chu kỳ biến động giá.

Với những tác động bất lợi của thị trường giá đường thế giới và trong nước, ngành đường Việt Nam niên vụ 2017/18 tiếp tục là năm gặp nhiều khó khăn. Đầu vụ diễn biến thời tiết như mưa, lũ liên tục ở các tỉnh phía Bắc Trung bộ và Nam Tây Nguyên; sâu bệnh hại mía ở các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long đã ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng mía ở nhiều vùng

trên cả nước. Niên vụ 2017/18, diện tích mía cả nước đạt hơn 241 ngàn ha, tăng 10,4% so với niên vụ 2016/17; các nhà máy đường đã ép được 15,4 triệu tấn mía, tăng 16,85% so với vụ 2016/17 và sản xuất được 1,476 triệu tấn đường, tăng 19,2% so với vụ 2016/17. Trong đó, sản lượng đường RE là 677 ngàn tấn.

Về tiêu thụ đường, giá đường trong nước giảm liên tục có thời điểm bằng giá đường lậu, có nhà máy bán dưới giá thành và thua lỗ. Ngành đường Việt Nam tiếp tục đối mặt với vấn nạn đường nhập lậu khi sản lượng đường nhập lậu vụ 2017/18 ước trên 500.000 tấn với giá bán rất thấp, gây ảnh hưởng đến việc tiêu thụ của các nhà máy đường trong nước. Ngoài ra, đường lỏng sirô sử dụng trong chế biến công nghiệp thực phẩm nhất là nước giải khát nhập khẩu tăng đột biến cũng phần nào gây khó khăn cho các nhà máy đường.



## TÌNH HÌNH HD SXKD ĐƯỜNG MÍA CỦA QNS

Mặc dù tình hình thị trường đường thế giới và trong nước không được thuận lợi, giá đường giảm sâu so với năm trước nhưng nhờ chủ động trong xây dựng và thực hiện Chiến lược phát triển SXKD đường mía, hoạt động SXKD đường mía tại Công ty năm qua vẫn đảm bảo và đạt hiệu quả cao hơn so với năm 2017.

Vụ 2017/18, Cty đã ép hơn 2,1 triệu tấn mía, tăng 39% so với vụ trước, chiếm 13,65% tổng sản lượng mía ép cả nước và sản xuất hơn 211 ngàn tấn đường, tăng 51% so với vụ trước, chiếm hơn 14,3% tổng sản lượng đường sản xuất cả nước.

Năm 2018, Công ty đẩy mạnh công tác tiêu thụ, thực hiện các chính sách bán hàng linh hoạt; kết quả đã tiêu thụ hơn 213 ngàn tấn đường, tăng 53% so với năm 2017. Lãi gộp năm 2018 của hoạt

động đường đạt hơn 274 tỷ đồng, gấp 4,48 lần so với cùng kỳ 2017.

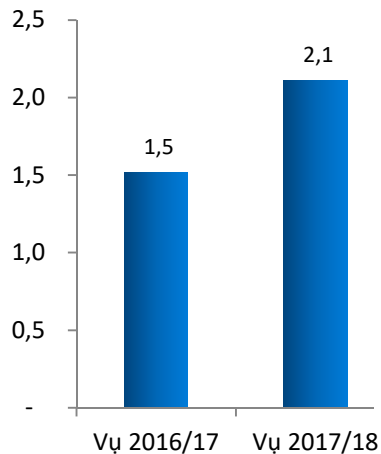
Công ty đặc biệt chú trọng việc mở rộng quy mô, nâng cấp thiết bị sản xuất và phát triển vùng nguyên liệu để tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển ổn định và bền vững trong ngành mía đường, Trong đó:

- Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê của Công ty sau khi đi vào sản xuất đã hoạt động ổn định, đang được tiếp tục hoàn thiện để nâng cao hiệu quả chế biến.

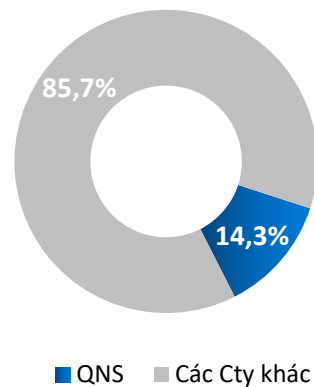
- Chiến lược phát triển vùng nguyên liệu mía tiếp tục được đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ 3 chương trình cơ bản là “Hóa học hóa – Sinh học hóa - Cơ giới hóa” trong quá trình canh tác mía. Xí nghiệp CGNN An Khê của Cty đã có nhiều cải tiến trong quy trình canh tác đảm bảo phù hợp với điều

kiện và nhu cầu thực tế của người trồng mía; đồng thời nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quá trình canh tác cây mía. Cty đã đầu tư hàng trăm máy móc thiết bị cơ giới để thực hiện thi công cơ giới trong vùng nguyên liệu mía. Hiện nay, Cty có hơn 600 máy kéo và hơn 1.000 thiết bị nông nghiệp khác cho tất cả các khâu từ Làm đất – Trồng – Chăm sóc – Thu hoạch; ứng dụng thành công công nghệ dẫn hướng lái tự động. Trong công tác giống mía, năm qua, Cty đã thành công trong việc nghiên cứu, ứng dụng và khảo nghiệm thành công các giống mía mới và đưa ra sản xuất trên các VNL.

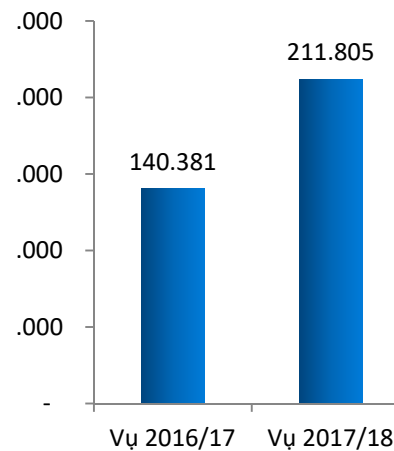
**SẢN LƯỢNG MÍA QNS**  
Tr. Tấn



**TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG ĐƯỜNG SẢN XUẤT CẢ NƯỚC VỤ 2017/18**



**SẢN LƯỢNG ĐƯỜNG QNS**  
Tấn



**CÔNG SUẤT NM ĐƯỜNG AN KHÊ  
LỚN NHẤT VIỆT NAM  
18.000 TMN**

**SẢN LƯỢNG  
ĐƯỜNG SẢN XUẤT VỤ 2017/18  
TĂNG 51% SO VỚI VỤ 2016/17**

# HOẠT ĐỘNG SXKD ĐIỆN SINH KHỐI

NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI  
LỚN NHẤT VIỆT NAM

**95 MW**

TỔNG SẢN LƯỢNG ĐIỆN 2018  
PHÁT LÊN LƯỚI ĐIỆN QUỐC GIA

**110,7** TRIỆU KWH

Trong bối cảnh nhiên liệu hóa thạch ngày càng cạn kiệt, sự phụ thuộc nhiều vào giá dầu thế giới, ... khả năng đáp ứng nhu cầu về năng lượng trong nước ngày càng khó khăn và trở thành thách thức lớn. Vì vậy, khai thác và sử dụng năng lượng tái tạo có ý nghĩa hết sức quan trọng và là đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Bên cạnh đó, Chính phủ Việt Nam đã đặt ra mục tiêu phát triển ngành điện theo xu hướng chuyển dần sang thị trường cạnh tranh, xóa bỏ độc quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân bán buôn điện.

Cuối năm 2017, Nhà máy Điện Sinh khối An Khê với công suất 95 MW của Công ty đã bắt đầu đi vào hoạt động chạy thử.

Đầu năm 2018 đã chính thức được khai thác và hòa vào lưới điện quốc gia 220 KV. Đây là nhà máy điện sinh khối có công suất lớn nhất Việt Nam.

Ngay khi đi vào hoạt động, Nhà máy đã được huy động công suất điện để bù đắp cho lượng điện thiếu hụt tại các tỉnh Bình Định, Phú Yên vào các tháng cao điểm trong năm. Trong năm 2018, Nhà máy đã phát được hơn 146,6 triệu kwh, trong đó phát lên lưới điện quốc gia 110,7 triệu kwh.





## TOP 5

NHÀ SẢN XUẤT SỮA ĐẬU NÀNH  
LỚN NHẤT THẾ GIỚI

NHÀ SẢN XUẤT SỮA ĐẬU NÀNH  
DẪN ĐẦU NGÀNH HÀNG TẠI VIỆT NAM

>80% THỊ PHẦN

## HOẠT ĐỘNG SXKD SỮA ĐẬU NÀNH

Theo báo cáo của Nielsen Vietnam, tốc độ tăng trưởng ngành hàng FMCG tại Việt Nam giảm mạnh từ 5,9% năm 2017 xuống còn 1,9% năm 2018. Từ quý 3/2017, ngành hàng FMCG có dấu hiệu hồi phục, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng vẫn còn thấp so với 2017. Sức mua giảm sút trong toàn ngành sữa. Sữa và các sản phẩm từ sữa là ngành hàng duy nhất có tăng trưởng âm (-4%) ở cả khu vực nông thôn và thành thị. Trong đó, ngành hàng đậu nành bị giảm ở nông thôn đến 8% và thành thị chỉ giảm 1%. Thị trường ngành sữa và thức uống dinh dưỡng tại Việt Nam không đạt được mức tăng trưởng tốt liên tục trong 3 năm gần đây.

Với tình hình tăng trưởng chậm của ngành hàng FMCG năm qua nói chung và ngành hàng sữa đậu nành nói riêng, hoạt động SXKD Sữa đậu nành của Công ty trong năm 2018 vẫn chưa đạt được như kì vọng dù vẫn giữ hơn 80% thị phần trong ngành hàng. Tuy nhiên Công ty vẫn giữ được hiệu quả của hoạt động SXKD sữa đậu nành nhờ tiết giảm được chi phí trong sản xuất và đa dạng hóa sản phẩm, thị trường tiêu thụ. Tỷ lệ lãi gộp của Sữa đậu nành tăng từ 39% năm 2017 lên 42% trong năm 2018.

Những năm qua, với những nỗ lực của công ty, thương hiệu Vinasoy luôn được người tiêu dùng đánh giá cao và lựa chọn. Năm 2018 vừa qua, theo báo cáo thường niên Brand Foodprint của Kantar

Worldpanel, Vinasoy đã tăng 2 bậc trong bảng xếp hạng và cũng là nhà sản xuất tăng trưởng nhanh nhất về điểm tiếp cận người tiêu dùng (CRP) ở nông thôn VN trong năm 2017 và Vinasoy nằm trong Top 10 nhà sản xuất thuộc ngành hàng FMCG được chọn mua nhiều nhất ở khu vực nông thôn Việt Nam với hơn 60 triệu lần bởi một nửa số hộ gia đình nông thôn năm 2017. Riêng thương hiệu Fami tiếp tục nằm trong top 10 các thương hiệu trong ngành hàng Sữa và sản phẩm thay thế sữa được chọn mua nhiều nhất ở thành thị và nông thôn Việt Nam.





Trong tháng 9/2018, Công ty đã tung ra sản phẩm Fami Go với nguồn nguyên liệu 100% từ đậu nành đã qua chọn lọc, không biến đổi gen kết hợp cùng với nếp cẩm, đậu đỏ hoặc mè đen nhằm mục tiêu chinh phục thị trường thành thị và kì vọng sẽ đóng góp vào tăng trưởng của ngành hàng sữa đậu nành của Công ty trong những năm đến.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã chuẩn bị và thực hiện nhiều hoạt động cho những bước tăng trưởng tiếp theo trong tương lai, hướng đến mục tiêu 1 tỷ USD vào năm 2027. Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh 3 hướng chính:

- Tập trung phát triển ngành sữa đậu nành chủ lực thông qua mở rộng vùng nguyên liệu và đa dạng sản phẩm.
- Hướng tới sản xuất những sản phẩm khác có nguồn gốc từ đậu nành.

- Tăng cường hoạt động quảng bá và phân phối ở trong nước và nước ngoài.

Trong đó, các giải pháp để thực hiện phát triển vùng nguyên liệu đậu nành được cụ thể như sau:

- Tiếp tục nghiên cứu lai tạo các giống đậu nành mới phù hợp với từng vùng nguyên liệu có năng suất cao và chất lượng phù hợp với định hướng phát triển sản phẩm dinh dưỡng từ đậu nành
- Phối hợp với các công ty phân bón, đặc biệt là phân vi sinh và các nhà sáng chế, các công ty cung cấp máy móc, dụng cụ nông nghiệp trong và ngoài nước sản xuất thử nghiệm để xác lập quy trình kỹ

thuật canh tác phù hợp và hướng đến đậu nành hữu cơ, đậu nành organic.

- Hợp tác, củng cố và phát triển vùng nguyên liệu truyền thống với nông dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông và tiếp tục triển khai thử nghiệm tại Quảng Ngãi, đồng thời tiến hành khảo sát để khảo nghiệm ở các tỉnh duyên hải miền Trung và đồng bằng Bắc Bộ.

Hiện nay, Công ty đang sở hữu một ngân hàng giống với 1.580 loại gen đậu nành quý và lai tạo thành công các giống đậu nành năng suất cao gấp 1,5 – 2 lần so với giống đậu nành địa phương.



# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## TỔNG QUAN CƠ CẤU

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	+/-	%+/-
<b>I Tổng tài sản</b>	<b>6.999</b>	<b>8.002</b>	<b>1.003</b>	<b>14,3%</b>
1 Tài sản ngắn hạn	1.907	3.178	1.271	66,6%
2 Tài sản dài hạn	5.092	4.823	(269)	-5,3%
<b>Tỷ trọng TS ngắn hạn/Tổng TS</b>	<b>27%</b>	<b>40%</b>		
<b>II Tổng nguồn vốn</b>	<b>6.999</b>	<b>8.002</b>	<b>1.003</b>	<b>14,3%</b>
1 Nợ phải trả	2.517	2.649	132	5,2%
2 Nguồn vốn chủ sở hữu	4.482	5.353	871	19,4%
<b>Tỷ trọng nợ phải trả/Tổng NV</b>	<b>36%</b>	<b>33%</b>		

GIÁ TRỊ  
TỔNG TÀI SẢN TẠI 31/12/2018

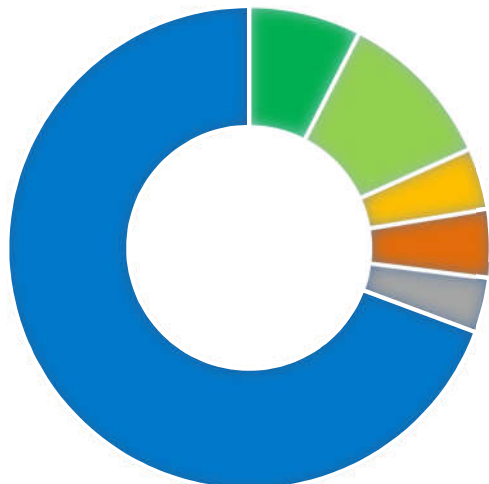
**8.002** TỶ ĐỒNG

## CƠ CẤU TÀI SẢN

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	+/-	%+/-
1 Tiền và các khoản tương đương tiền	527.963	418.384	(109.579)	-20,8%
2 Đầu tư tài chính	751.000	1.699.000	948.000	126,2%
3 Các khoản phải thu	289.818	468.762	178.944	61,7%
4 Hàng tồn kho	320.452	585.095	264.643	82,6%
5 Tài sản khác	257.785	228.747	(29.038)	-11,3%
6 Tài sản cố định và XDCBDD	4.852.024	4.601.695	(250.329)	-5,2%
<b>Tổng</b>	<b>6.999.042</b>	<b>8.001.683</b>	<b>1.002.642</b>	<b>14,3%</b>

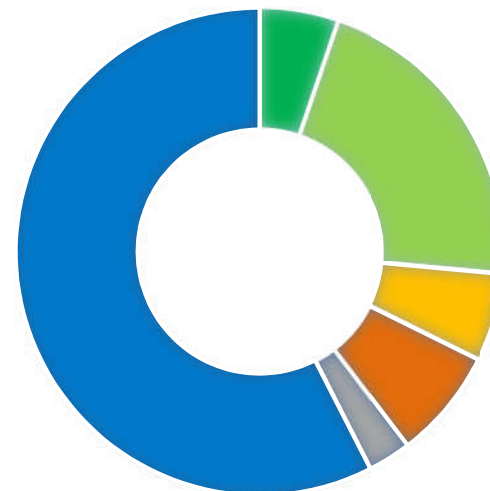
31/12/2017



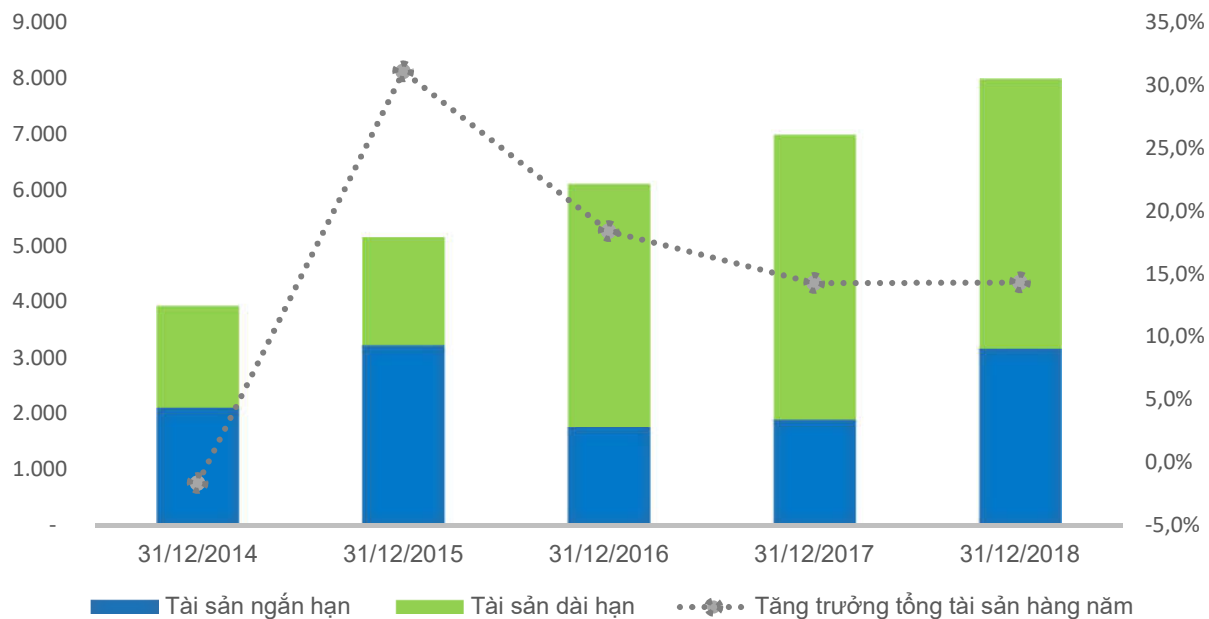
**CƠ CẤU TÀI SẢN TẠI THỜI ĐIỂM 31/12  
2017 VÀ 2018**

- Tiền và các khoản tương đương tiền
- Đầu tư tài chính
- Các khoản phải thu
- Hàng tồn kho
- Tài sản khác
- Tài sản cố định và XDCBDD

31/12/2018



**CƠ CẤU TÀI SẢN TẠI THỜI ĐIỂM 31/12  
TỪ 2014-2018  
(TỶ ĐỒNG)**



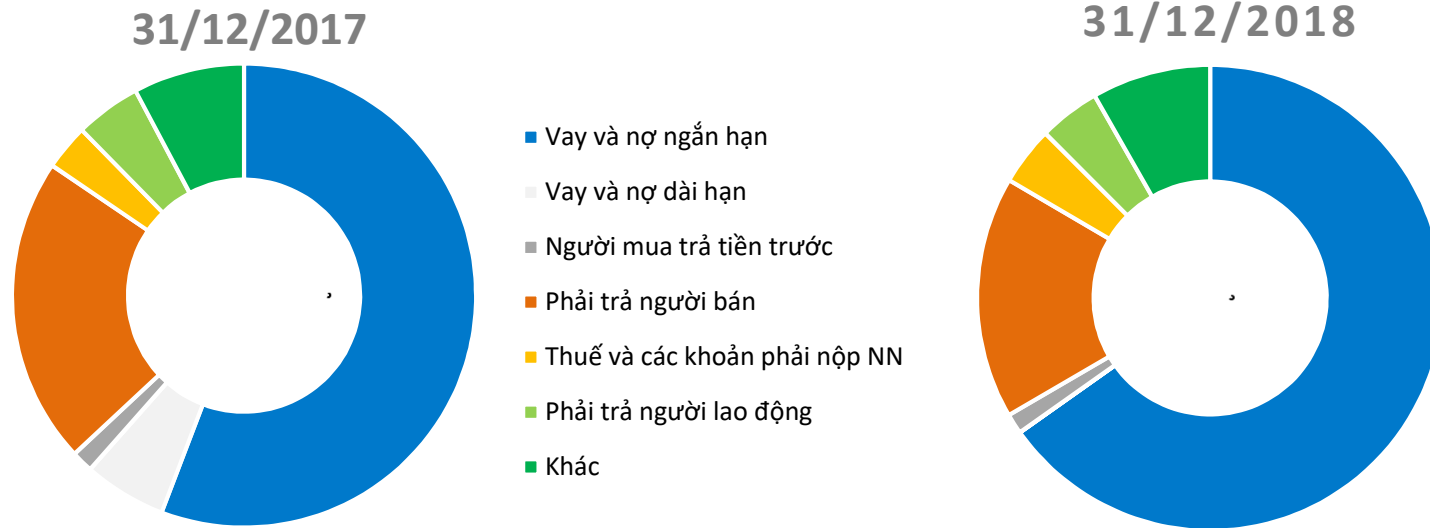


## CƠ CẤU NGUỒN VỐN

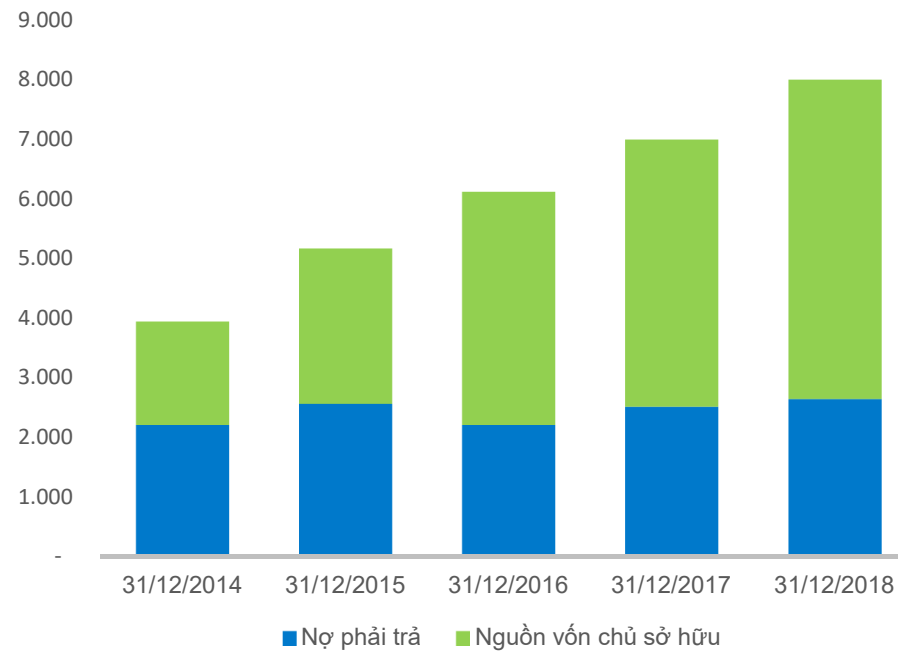
ĐVT: Tr. Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	+/-	%+/-
<b>I Nợ phải trả</b>	<b>2.517.214</b>	<b>2.648.974</b>	<b>131.761</b>	<b>5,2%</b>
1 Vay và nợ ngắn hạn	1.404.083	1.727.184	323.101	23,0%
2 Vay và nợ dài hạn	145.171	-	(145.171)	-100,0%
3 Người mua trả tiền trước	37.818	37.257	(561)	-1,5%
4 Phải trả người bán	539.666	445.726	(93.940)	-17,4%
5 Thuế và các khoản phải nộp NN	80.224	107.371	27.147	33,8%
6 Phải trả người lao động	115.200	112.568	(2.632)	-2,3%
8 Khác	195.051	218.868	23.817	12,2%
<b>II Nguồn Vốn CSH</b>	<b>4.481.828</b>	<b>5.352.709</b>	<b>870.881</b>	<b>19,4%</b>
1 Vốn điều lệ	2.438.131	2.925.746	487.616	20,0%
2 Thặng dư vốn cổ phần	288.335	288.320	(15)	0,0%
3 Cổ phiếu quỹ	(834.457)	(834.457)	-	0,0%
4 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.135.353	2.467.294	331.940	15,5%
5 Quỹ đầu tư phát triển	454.466	505.806	51.340	11,3%
<b>III Tổng nguồn vốn</b>	<b>6.999.042</b>	<b>8.001.683</b>	<b>1.002.642</b>	<b>14,3%</b>
Tỷ lệ Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn	36%	33%		

### CƠ CẤU NỢ PHẢI TRẢ TẠI THỜI ĐIỂM 31/12 2017 VÀ 2018



### CƠ CẤU NGUỒN VỐN TẠI THỜI ĐIỂM 31/12 TỪ 2014-2018 (TỶ ĐỒNG)



## SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH KHÁC

	Chỉ tiêu	2017	2018
<b>1</b>	<b>Các chỉ số về khả năng thanh toán (lần)</b>		
	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	2,78	3,02
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,68	0,99
<b>2</b>	<b>Các chỉ số về cơ cấu vốn (lần)</b>		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,36	0,33
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,56	0,49
<b>3</b>	<b>Các chỉ số về hiệu quả hoạt động (lần)</b>		
	Vòng quay hàng tồn kho	13,43	12,67
	Doanh thu thuần/BQ Tổng TS	1,16	1,07
<b>4</b>	<b>Các chỉ số về khả năng sinh lời</b>		
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	13,5%	15,4%
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	24,5%	25,2%
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	16,6%	16,5%

ROA 2018

**16,5%**

ROE 2018

**25,2%**



## CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

- Hoàn thiện và điều chỉnh cơ cấu tổ chức, quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình quản lý. QNS tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000, HACCP, đồng thời công tác đánh giá chất lượng nội bộ theo quy chuẩn ISO được thực hiện một cách chặt chẽ.
- QNS tiếp tục thực hiện áp dụng Quy chế 55 nhằm tăng cường xây dựng ý thức cải tiến cho người lao động tại nơi làm việc, xây dựng tinh thần đoàn kết và phát triển vai trò lãnh đạo của Ban lãnh đạo và xây dựng cơ sở để đưa vào kỹ thuật cải tiến.
- Đối với chính sách cho người lao động Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. QNS thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang bị quần áo, BHLĐ, bồi dưỡng độc hại của Công ty luôn được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng quy định. Hàng năm Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan, nghỉ mát, ...trong và ngoài nước nhằm tái tạo sức lao động sau thời gian làm việc.





# KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

TỔNG DOANH THU

**8.400** TỶ ĐỒNG

Trên cơ sở đánh giá và dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2019, Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TNDN

**240** TỶ ĐỒNG

VỐN ĐIỀU LỆ ĐẾN 31/12/2019

**3.569,4** TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN

**199,2** TỶ ĐỒNG

TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC

**>15%**

**BÁO CÁO**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
QNS





# ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty cũng như của Ban Tổng Giám đốc nhằm tạo ra những giá trị kinh doanh có lợi nhất, mang lại hiệu quả cao nhất và tạo ra giá trị kinh doanh bền vững.

## CÔNG TÁC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 đã quyết nghị Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ **2.438 tỷ đồng** lên **2.925 tỷ đồng**, theo phương thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu tương ứng theo tỷ lệ 20% trên số cổ phần hiện hữu, tăng **487 tỷ đồng**.

## THỰC HIỆN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT

Chi trả cổ tức còn lại của năm 2017: Tỷ lệ cổ tức là 5%, thực hiện chi trả từ tháng 5/2018.

Chi ứng cổ tức của năm 2018:

- **Đợt 1:** Tỷ lệ ứng cổ tức là 5%, thực hiện chi trả từ tháng 8/2017.
- **Đợt 2:** Tỷ lệ ứng cổ tức là 5%, thực hiện chi trả từ tháng 01/2019.

## CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, GIÁM SÁT, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Công tác đầu tư phát triển

- Công ty luôn chú trọng công tác đầu tư cho nghiên cứu phát triển, ngoài việc khai thác tối đa hiệu quả các dự án đầu tư hiện có, Công ty tiếp tục đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm nhằm tăng cường lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Trong năm 2018, các dự án đầu tư: Mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN, Nhà máy Điện sinh khối An Khê, Nhà máy sữa đậu nành Bình Dương đã đi vào hoạt động ổn định, góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Trên cơ sở kế hoạch đầu tư được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua, trong năm 2018, HĐQT đã phê duyệt và triển khai Dự án đầu tư Dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE công suất 1.000 tấn/ngày, tổng vốn đầu tư là: 1.440 tỷ đồng.

### Công tác quản trị điều hành

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Cân đối các nguồn tiền, thực hiện các biện pháp huy động vốn hợp lý, đảm bảo cung ứng vốn để thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

GIÁ TRỊ  
VỐN ĐIỀU LỆ TẠI 31/12/2018

**2.926** TỶ ĐỒNG

- Chỉ đạo xây dựng định hướng chiến lược phát triển chung toàn Công ty trên các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, phát triển thị trường, vùng nguyên liệu và nguồn nhân lực.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật,... nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của người lao động.

### Công tác phối hợp

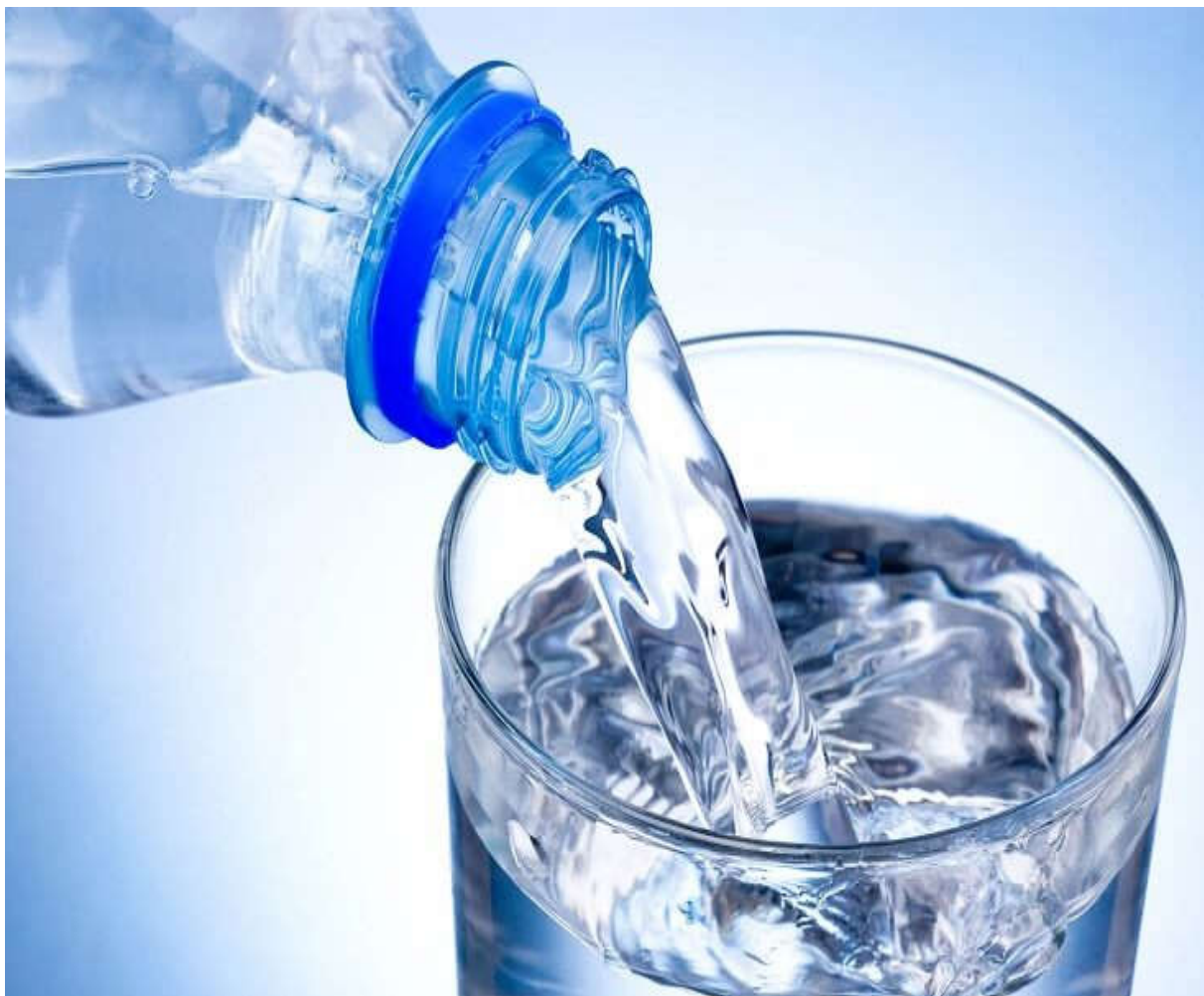
HĐQT luôn chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đặc biệt là công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của HĐQT đều được sự đồng thuận của các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty.

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ,...và tạo điều kiện để Ban điều hành, các đơn vị thành viên chủ động sáng tạo trong công việc.

# ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực hoàn thành và vượt một cách xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ phê duyệt. Kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã phần nào minh chứng được hiệu quả và nỗ lực rất lớn trong việc điều hành của Ban Tổng giám đốc. Trong các công tác điều hành hoạt động, Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành rất tốt các nhiệm vụ, trong đó có một số số công việc chính như sau:

- Triển khai, vận dụng đúng và linh hoạt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc nhạy bén và năng động trong dự báo, trong xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD. Công tác đầu tư xây dựng kế hoạch, quản trị nhân sự và quản trị tài chính linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn, phát huy hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra.





# KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





## **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:**

Trong tình hình chung của nền kinh tế luôn biến động, HĐQT tiếp tục nỗ lực trong việc nắm bắt cơ hội để kinh doanh, thích ứng với những khó khăn, khai thác những yếu tố thuận lợi để đưa Công ty tiếp tục phát triển.

HĐQT xác định định hướng HĐKD năm 2019 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi với những nội dung sau:

### **➤ Tiếp tục phát triển mở rộng để khai thác tối ưu chuỗi giá trị Mía – Đường – Điện sinh khối**

Trên cơ sở đầu tư phát triển và khai thác có hiệu quả vùng nguyên liệu mía và hệ thống chuỗi chế biến sản phẩm đường – điện hiện có, Công ty tiếp tục nghiên cứu đầu tư phát triển các sản phẩm mới (Ethanol, Phân bón hữu cơ ... ) nhằm mở rộng hiệu quả mang lại từ vùng nguyên liệu mía.

### **➤ Tập trung phát triển và mở rộng ngành hàng nhằm khai thác có hiệu quả thương hiệu sản phẩm Vinasoy.**

Tiếp tục đà phát triển của thương hiệu sản phẩm Vinasoy, về kết quả nghiên cứu phát triển (sản phẩm, vùng nguyên liệu, kỹ thuật chế biến ...); Công ty tiếp tục đầu tư phát triển thị trường trong và ngoài nước, phát triển ngành hàng – sản phẩm mới nhằm nâng cao giá trị thương hiệu Vinasoy.

### **➤ Phát triển và củng cố Thương hiệu QNS và các sản phẩm của Công ty**

Tiếp tục triển khai Chiến lược đa thương hiệu: vừa phát triển thương hiệu cá biệt của các sản phẩm, vừa phát triển thương hiệu chung QNS với các nội dung:

- Đầu tư chiều sâu về công nghệ, thiết bị để khai thác năng lực kinh doanh các sản phẩm Bia Dung Quất, Nước Khoáng Thạch Bích, Bánh kẹo Biscafun, Nha Quảng Ngãi, Đường kính trắng QNS.

- Định hướng toàn bộ các khâu của quá trình sản xuất – tiêu thụ đều nhằm vào phục vụ quá trình bảo vệ thương hiệu. Đó là việc quản lý tốt chất lượng sản phẩm, quản lý hình ảnh, quản lý thông tin, quản lý con người ...

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại ở trong nước và nước ngoài nhằm mục tiêu ổn định và mở rộng thị trường trong nước, nghiên cứu thị trường nước ngoài và tìm kiếm đối tác xuất khẩu...

## **GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Trên cơ sở những định hướng phát triển trong năm 2019, HĐQT chỉ đạo tập trung các giải pháp sau:

- Đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty trên cơ sở: mọi hoạt động phải tuân thủ pháp luật; bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa Công ty và các đối tác; không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu QNS.

- Đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại để tăng hiệu quả kinh doanh, kết hợp với nâng cao năng lực quản trị tài chính, tăng

cường huy động các nguồn vốn chi phí thấp, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư và sử dụng vốn hiệu quả.

- Xây dựng chính sách sử dụng và đãi ngộ đối với người lao động nhằm phát huy năng lực và khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân phục vụ cho mục tiêu phát triển Công ty.

- Áp dụng các phương pháp quản trị tiên tiến, từng bước tinh gọn cơ cấu tổ chức, tạo sự linh hoạt và năng động trong công tác quản lý điều hành.

- Tăng cường các hoạt động duy trì và gìn giữ thương hiệu của Công ty QNS và các sản phẩm của Công ty, như:

- Chất lượng sản phẩm luôn được coi trọng, là nền tảng để phát triển.

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào quá trình quản lý hệ thống phân phối: ERP, DMS ...

- Tăng cường đầu tư hệ thống thị trường, phát triển mạng lưới phân phối;

- Tập trung quảng bá thương hiệu QNS và thương hiệu các sản phẩm tại các Hội chợ triển lãm có quy mô lớn ở trong và ngoài nước; Tăng cường các hoạt động giao thương, xúc tiến thương mại để tìm kiếm cơ hội phát triển thị trường xuất khẩu.

# THÔNG TIN LIÊN HỆ



## CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

### Nhà máy Đường An Khê

Địa chỉ: Xã Thành An, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai

ĐT: 84-269-3532084

Fax: 84-269-3532002

### Nhà máy Đường Phổ Phong

Địa chỉ: Xã Phổ Phong, Huyện Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3855001

Fax: 84-255-3855040

### Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3719719 Fax: 84-255-3810391

### Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam VNS Bắc Ninh

Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, TX Từ Sơn, Bắc Ninh

ĐT: 84-222-3714714 Fax: 84-222-3714715

### Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam VNS Bình Dương

Địa chỉ: KCN VSIP II-A, TX Tân Uyên, Bình Dương

ĐT: 84-074-3719719

### Nhà máy Bia Dung Quất

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726414

Fax: 84-255-3812928

### Nhà máy Bánh kẹo Biscafun

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3822153 Fax: 84-255-3811274

### Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3822009 Fax: 84-255-3810377

### Nhà máy Nha Quảng Ngãi

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726722

Fax: 84-255-38210154

### Nhà máy Điện Sinh khối An Khê

Địa chỉ: Xã Thành An, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai

### Trung tâm Giống mía

Địa chỉ: Xã Hành Thiện, Huyện Nghĩa Hành, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3945515

Fax: 84-255-3945515

### Nhà máy Cơ khí

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726731

Fax: 84-255-3822843

### Xí nghiệp Cơ giới Nông Nghiệp An Khê

Địa chỉ: Cụm CN An Bình, TX An Khê, Gia Lai

ĐT: 84-269-3532922

### Trung tâm Môi trường và Nước sạch

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726766 Fax: 84-255-3726769

### Trung tâm Nghiên cứu và ƯD đậu nành VSAC

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726652

### Nhà máy Điện Sinh khối

Địa chỉ: Xã Thành An, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai

## CÔNG TY CON

### Công ty TNHH MTV TM Thành Phát

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-255-3726144

Fax: 84-255-3811822

Email: [trade@qns.com.vn](mailto:trade@qns.com.vn)

## VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

### Văn phòng Đại diện TP.HCM

Địa chỉ: 132 Hàm Nghi, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM

ĐT: 84-2873030389

Fax: 84-2873030389

### Văn phòng Đại diện Hà Nội

Địa chỉ: Tòa nhà Ford Thăng Long, 105 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

ĐT: 84-2435627425

Fax: 84-2435622699



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY

31/12/2018

Báo cáo Ban Tổng Giám đốc  
Báo cáo kiểm toán độc lập  
Bảng cân đối kế toán  
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh  
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ  
Thuyết minh BCTC

(Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 được đính kèm theo và đã được công bố thông tin tại website chính thức của Công ty là [www.gns.com.vn](http://www.gns.com.vn))

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯƠNG QU ANH NGÀI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

